

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST

Ngày 21 - 02 - 2023

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 566/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Trung K, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp 12, xã KA, huyện U M, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thanh D, sinh năm 1983; cư trú tại: Ấp CT, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Phạm Trung K trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Phạm Trung K và chị Nguyễn Thanh D tổ chức đám cưới vào năm 2007, chung sống đến tháng 9 năm 2019 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày dẫn đến thường xuyên cự cãi, vợ chồng không tôn trọng và nhường nhịn nhau, đã ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Nay anh K xác định không còn tình cảm và yêu cầu ly hôn với chị D.

- Về con chung: Phạm Thanh T, sinh ngày 06/6/2008 và Phạm Khánh N, sinh ngày 01/11/2015 đang do anh K nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh K yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu chị D cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Không có.

** Bị đơn chị Nguyễn Thanh D:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thanh D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Phạm Trung K và chị Nguyễn Thanh D kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện DD vào ngày 24/9/2019 đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh K có yêu cầu ly hôn, chị D không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của anh K. Do đó, cho thấy trong cuộc sống hôn nhân giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh K, cho anh K được ly hôn chị D.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện tại cháu Phạm Thanh T và Phạm Khánh N đang do anh K nuôi dưỡng ổn định, anh K yêu cầu tiếp tục nuôi hai con, chị D không có ý kiến. Mặt khác, các cháu đều có nguyện vọng sống cùng anh K. Do đó, giao các cháu Thanh T và Khánh N cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng anh K không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về nợ người khác và người khác nợ lại: Anh K xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Trung K, cho anh Phạm Trung K được ly hôn chị Nguyễn Thanh D.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Phạm Thanh T (nữ), sinh ngày 06/6/2008 và Phạm Khánh N (nữ), sinh ngày 01/11/2015 cho anh Phạm Trung K được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

2.2. Chị Nguyễn Thanh D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Trung K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0013416 ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh K đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý

do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THA dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã NH;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung

